

Số: 05 /KL - TTr

TP. Hà Giang, ngày 08 tháng 12 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành pháp luật tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh và phòng chống tham nhũng đối với UBND xã Ngọc Đường, TP. Hà Giang

Thực hiện Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 12/9/2023 của Chánh thanh tra thành phố Hà Giang về thanh tra việc chấp hành pháp luật tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh và phòng chống tham nhũng đối với UBND xã Ngọc Đường, thành phố Hà Giang, niên độ thanh tra từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2023.

Từ ngày 26/9/2023 đến 06/11/2023 Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại UBND xã Ngọc Đường.

Xét kết quả thanh tra tại báo cáo số 03/BC-ĐTTr ngày 20/11/2023 của Đoàn Thanh tra, Chánh thanh tra thành phố Hà Giang kết luận:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

Xã Ngọc Đường là một xã thuần nông nằm cách trung tâm thành phố Hà Giang 5 km về phía Đông Bắc, với tổng diện tích tự nhiên là 2.892 ha. Xã có 09 thôn bản gồm 13 dân tộc với 961 hộ với 3.720 nhân khẩu. Trong đó dân tộc Kinh chiếm 34,48%, dân tộc Tày chiếm 32,63%, Dao chiếm 26,9%, H.Mông chiếm 2% còn lại các dân tộc khác. Kinh tế phát triển chủ yếu là nông lâm nghiệp chiếm 64,9%; thương mại, dịch vụ, công nghiệp xây dựng chiếm 35,1%. Tình hình ANCT, TTATXH trên địa bàn luôn ổn định, quốc phòng được giữ vững.

Tổ chức bộ máy biên chế của xã được sắp xếp đúng quy định, gồm 19 biên chế, cơ cấu như sau: Khối Đảng 03 đồng chí; Khối chính quyền: 11 đồng chí; Khối Tổ chức chính trị - xã hội: 05 đồng chí. 100% cán bộ, công chức xã đều có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên. 80% có trình độ trung cấp chính trị; 100% cán bộ, công chức được tham gia lớp quản lý nhà nước và các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ. UBND xã làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân; chấp hành sự chỉ đạo, điều hành của cơ quan Nhà nước cấp trên, sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự giám sát của HĐND xã; phối hợp chặt chẽ với UBMT Tổ quốc và các tổ chức CT-XH trong triển khai thực hiện nhiệm vụ. Việc giải quyết TTHC của công dân và tổ chức đúng luật định, thẩm quyền và phạm vi trách nhiệm, đảm bảo công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả.

Trong niên độ thanh tra, dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, sự phối hợp chặt chẽ của Ủy ban MTTQ và các Tổ chức chính trị - xã hội các cấp; UBND xã Ngọc Đường luôn quan tâm, chú trọng và thực hiện các quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng

và các văn bản quy định có liên quan. UBND xã thực hiện tốt việc chấp hành pháp luật trên tất cả các lĩnh vực, đặc biệt về nội dung tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; trên địa bàn xã không có đơn thư phức tạp vượt cấp khiếu kiện đông người.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH.

1. Tình hình thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác tiếp công dân.

1.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

UBND xã Ngọc Đường đã tổ chức Tuyên truyền lồng ghép qua cuộc họp, hội nghị được 45 cuộc với 3.178 lượt người tham gia; qua hệ thống loa FM được 108 lượt, tiếp cận trên 6.800 lượt người nghe; đăng 12 tin bài trên Trang TTĐT xã, chia sẻ 45 lượt qua zalo (*nhóm zalo xã - thôn*), facebook,...

1.2. Kết quả tiếp công dân trong niên độ thanh tra

- Đã ban hành Quyết định số 140/QĐ-UBND, ngày 20/10/2020 về việc ban hành quy chế tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và Quyết định số 141/QĐ-UBND, ngày 21/10/2020 của UBND xã về việc phân công cán bộ, công chức thực hiện công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- UBND xã Ngọc Đường đã bố trí phòng tiếp công dân riêng và đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp dân. Tại phòng tiếp công dân có niêm yết công khai Quy chế tiếp công dân, nội quy tiếp công dân, lịch tiếp công dân số điện thoại đường dây nóng và bố trí hòm thư góp ý tại địa điểm tiếp công dân; có mở sổ theo dõi công tác tiếp công dân.

- Theo dõi, quản lý việc tiếp công dân: Sổ tiếp công dân theo đúng mẫu quy định tại Thông tư 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 và Thông tư 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân. Chưa ghi chép đầy đủ nội dung theo yêu cầu vào sổ tiếp công dân (*cột số 3 sổ tiếp công dân theo mẫu ban hành tại Thông tư 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 và cột 4 sổ tiếp công dân theo mẫu Thông tư 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 sổ tiếp công dân chưa ghi số chứng minh thư nhân dân, hộ chiếu của công dân*).

- Trong niên độ thanh tra đã tổ chức 32 lượt tiếp công dân, cụ thể: Năm 2021 là 17 lượt tiếp trong đó 02/17 lượt tiếp có biên bản ghi chép việc tiếp công dân; Năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023 có 15 lượt tiếp không có biên bản ghi chép việc tiếp công dân. Nội dung chủ yếu công dân đề nghị, phản ánh về lĩnh vực Đất đai, Tài nguyên - Môi trường và lĩnh vực Quản lý đô thị.

- Khi kết thúc việc tiếp công dân Chủ tịch UBND xã Ngọc Đường, công chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân chưa tham mưu thông báo kết luận, văn bản trả lời, giải quyết để trả lời cho công dân được biết theo quy định khoản 4 điều 9 và khoản 3 điều 10 Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ (*Năm 2022, ghi biên bản làm việc với công dân để giải quyết ý kiến công dân sau buổi tiếp công dân*).

- Theo sổ tiếp công dân, Chủ tịch UBND xã tiếp công dân định kỳ năm 2021 là 04 buổi tiếp, năm 2022 là 02 buổi, 9 tháng đầu năm 2023 có 01 buổi: Như vậy

số buổi tiếp công dân định kỳ trong năm của chủ tịch rất ít, chưa đảm bảo số buổi theo quy chế quy định vào các ngày thứ năm hàng tuần. Số tiếp công dân có ghi cả các ngày 13/3/2021 (*thứ Bảy*), 15/5/2021 (*thứ Bảy*), 15/01/2022 (*thứ Bảy*), 20/2/2022 (*Chủ Nhật*), 12/6/2022 (*Chủ Nhật*), 17/7/2022 (*Chủ Nhật*) là ngày giải quyết đơn thư của công dân.

1.3. *Việc thực hiện chế độ báo cáo*: UBND xã Ngọc Đường đã thực hiện tốt việc báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định¹.

1.4. *Chi trả chế độ bồi dưỡng cho người thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân*:

- Năm 2021 kinh phí được cấp để chi trả chế độ hỗ trợ cho cán bộ, công chức tiếp công dân và giải quyết đơn thư là 11.650.000đ đã thực hiện chi trả là 5.600.000đ; Năm 2022 kinh phí được cấp để chi trả chế độ hỗ trợ cho cán bộ, công chức tiếp công dân và giải quyết đơn thư là 11.650.000đ đã thực hiện chi trả là 5.250.000đ; Năm 2023 kinh phí được cấp để chi trả chế độ hỗ trợ cho cán bộ, công chức tiếp công dân và giải quyết đơn thư là 11.650.000đ, chưa thực hiện chi trả.

* **Nhận xét**: Theo bảng kê danh sách chi trả, kết quả cho thấy: UBND xã Ngọc Đường đã chi bồi dưỡng thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết đơn thư với số tiền 6.050.000 đồng không đúng quy định, bao gồm: Số tiền 2.400.000đ chi cho bà Bùi Thị Nguyệt - công chức địa chính, GTXD, TNMT & XDNTM không đúng đối tượng được hưởng chế độ bồi dưỡng theo quy định² (bao gồm: chi năm 2021 là 1.500.000đ + chi năm 2022 là 1.300.000 - 400.000đ tiền giải quyết đơn thư) + số tiền 100.000 đồng chi trả thừa 01 buổi bồi dưỡng thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân cho bà Vui - công chức Văn phòng (theo bảng chấm công, năm 2022, bà Vui có tham gia thực hiện 12 buổi tiếp công dân, tuy nhiên danh sách chi bồi dưỡng tiếp công dân cho bà Vui - công chức Văn phòng tổng số 13 buổi) + số tiền 2.150.000đ bồi dưỡng cho cán bộ công chức làm nhiệm vụ giải quyết đơn thư (Năm 2021 là 1.100.000đ + năm 2022 là 1.050.000đ) không theo đúng quy định³ + số tiền 1.400.000 đồng chi trả bồi dưỡng cho người làm nhiệm vụ giải quyết đơn thư vào các ngày nghỉ thứ Bảy, Chủ nhật không đúng quy định (ông Kiều Đức Thành - Chủ tịch UBND xã Ngọc Đường 04 buổi = 400.000đ, bà Hoàng Thị Oanh - công chức Tư pháp - hộ tịch 02 buổi =

¹ Báo cáo số 203/BC-UBND, ngày 09/12/2021; Báo cáo số 267/BC-UBND, ngày 07/12/2022; Báo cáo số 260/BC-UBND ngày 26/9/2023 của UBND xã Ngọc Đường về tình hình tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

² Khoản 1, Điều 1 Nghị quyết 91/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 quy định đối tượng hưởng chế độ bồi dưỡng khi tiếp công dân, xử lý đơn thư theo quy định tại điều 21 nghị định 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014. Khoản 1 điều 21 nghị định 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định cán bộ, công chức... được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư tại trụ sở tiếp công dân (bà Nguyệt không có quyết định phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân)

³ Điều 1 Nghị quyết 91/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định mức chi bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư tại trụ sở tiếp công dân, không quy định chi cho công tác giải quyết đơn thư.

200.000đ, bà Hoàng Thị Vui - công chức 04 buổi = 400.000đ, bà Bùi Thị Nguyệt - công chức địa chính, GTXD, TNMT & XDNTM 04 buổi = 400.000đ). Chưa thực hiện chi trả bồi dưỡng kịp thời cho người đã thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư trong 9 tháng đầu năm 2023 theo quy định.

2. Tình hình thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

2.1. Công tác truyền truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Đã tổ chức tuyên truyền lồng ghép qua cuộc họp, hội nghị được 36 buổi với 3.203 lượt người tham gia; qua hệ thống loa FM được 115 lượt, tiếp cận trên 6.200 lượt người nghe; đăng 01 tin bài trên Trang TTĐT xã, chia sẻ 26 lượt qua zalo (nhóm zalo xã - thôn), facebook,...

2.2. Kết quả tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Tổng số đơn thư đã tiếp nhận trong niên độ thanh tra: 14 đơn (trong đó: đơn đề nghị, kiến nghị, phản ánh 14 đơn; Đơn khiếu nại, tố cáo 0 đơn), cụ thể: năm 2021 tiếp nhận và giải quyết 05 đơn thư = 05 vụ việc; năm 2022 tiếp nhận và giải quyết 07 đơn thư = 3 vụ việc (trong đó: UBND xã tiếp nhận 06 đơn, 01 đơn ban tiếp công dân chuyển đến); 6 tháng đầu năm 2023: Tiếp nhận và giải quyết 02 đơn.

- Xử lý: Đã xử lý 14/14 đơn thuộc thẩm quyền.

- Kết quả giải quyết: Đã giải quyết 14/14 đơn theo hình thức hòa giải. Kết quả hòa giải: 01/14 đơn hòa giải thành, sau đó đã có hướng dẫn công dân tự đi đến thống nhất xác định và phân chia mốc giới giáp danh giữa hai hộ để thực hiện việc quản lý lâu dài theo đúng quy định của pháp luật, 10/14 đơn hoà giải không thành đã hướng dẫn các hộ gửi đơn khởi kiện ra Tòa để giải quyết theo quy định của luật đất đai, 03/14 đơn được mời đến giải quyết nhưng không đến làm việc.

Trong giai đoạn từ 2021-2023 trên địa bàn xã cơ bản không phát sinh những vấn đề bức xúc, phức tạp, chủ yếu vẫn là những kiến nghị, đề nghị giải quyết liên quan đến việc tranh chấp đất đai, không có khiếu nại, tố cáo đông người.

2.3. Chi trả bồi dưỡng cho người thực hiện nhiệm vụ xử lý đơn thư theo quy định:

Trong niên độ thanh tra, chưa thực hiện chi trả bồi dưỡng cho người được phân công thực hiện nhiệm vụ **xử lý đơn thư** theo chế độ quy định.

3. Công tác phòng chống tham nhũng:

3.1. Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Hàng năm UBND xã Ngọc Đường thực hiện ban hành kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng⁴ và báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định⁵

3.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng

UBND xã đã tổ chức tuyên truyền lồng ghép qua cuộc họp, hội nghị được 45 cuộc với 3.178 lượt người tham gia; qua hệ thống loa FM được 108 lượt, tiếp cận trên 6.800 lượt người nghe; đăng 12 tin bài trên Trang TTĐT xã, chia sẻ 45 lượt qua zalo (*nhóm zalo xã - thôn*), facebook,...

3.3. Chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác phòng chống, tham nhũng

3.3.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch:

Nội dung và hình thức công khai, minh bạch

- *Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức; người lao động:*

Hàng năm, UBND xã Ngọc Đường đã xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công⁶, xây dựng quy chế quản lý, chi tiêu nội bộ⁷. Đã tổ chức họp công khai minh bạch mọi hoạt động có liên quan đến các nội dung theo luật phòng chống tham nhũng. Ban chấp hành công đoàn xã đã tổ chức họp cán bộ, công chức, viên chức sửa đổi, điều chỉnh và bổ sung vào quy chế chi tiêu nội bộ những chính sách mới liên quan đến quyền lợi của cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan (*có biên bản hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động lấy ý kiến về quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm*).

- *Việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; Công khai ngân sách tài chính; mua sắm:*

+ *Việc thực hiện thu - chi ngân sách năm 2021, 2022, 2023:*

Việc công khai dự toán ngân sách tài chính: Hàng năm UBND xã Ngọc Đường đã công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách của đơn vị theo hình thức niêm yết tại trụ sở UBND xã Ngọc Đường và được thông báo trên hệ thống loa FM của xã; công bố tại kỳ họp UBND đảm bảo đúng quy định (*đã ban hành Quyết định công bố công khai dự toán thu chi ngân sách*⁸)

Việc công khai quyết toán thu – chi ngân sách tài chính:

⁴ Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 01/3/2021 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021; Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 24/01/2022 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 01/02/2023 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023

⁵ Báo cáo số 204/BC-UBND ngày 09/12/2021 về Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021; Báo cáo số 273/BC-UBND ngày 08/12/2022 về Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022.

⁶ Ban hành các Quyết định: Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 31/12/2020, Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 31/12/2021, Quyết định số 376/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND xã Ngọc Đường về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công.

⁷ Ban hành các Quyết định: Quyết định số 193/QĐ-UBND ngày 31/12/2020; Quyết định số 497/QĐ-UBND ngày 31/12/2021; Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND xã Ngọc Đường về việc ban hành quy chế quản lý, chi tiêu nội bộ).

⁸ Ban hành các Quyết định: Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 28/01/2021, Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 17/01/2022, Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 của UBND xã Ngọc Đường về việc công bố công khai dự toán thu chi ngân sách.

Năm 2021: Tổng Thu ngân sách xã là: 12.101.964.427 đồng, tổng Chi ngân sách xã: 12.101.854.059 đồng, kết dư ngân sách: 110.368 đồng.

Năm 2022: Tổng Thu ngân sách xã là: 9.383.601.238 đồng, tổng Chi ngân sách xã: 9.382.280.871 đồng, kết dư ngân sách: 1.320.367 đồng.

6 tháng năm 2023: Tổng thu ngân sách xã 6 tháng năm 2023 là 5.065.289.139 đồng, tổng chi ngân sách xã 6 tháng năm 2023 là: 2.229.848.899 đồng.

***Nhận xét:** Hàng năm UBND xã Ngọc Đường đã công bố công khai Quyết toán NSNN năm theo hình thức niêm yết công khai tại bảng tin của UBND xã Ngọc Đường (đã ban hành các Quyết định công khai quyết toán NSNN, quyết toán thu-chi ngân sách năm⁹ và lập biên bản niêm yết công khai số liệu Quyết toán NSNN năm)

+ Việc quản lý và sử dụng các loại quỹ nhân dân đóng góp trên địa bàn xã Ngọc Đường:

Trong 3 năm đã thực hiện việc thu, chi các khoản quỹ nhân dân đóng góp cụ thể: Năm 2021: Tồn 2020 chuyển sang 41.346.100 đồng; Thu: 58.785.000 đồng; Chi: 33.270.000 đồng; Còn tồn: 66.861.100 đồng. Năm 2022: Tồn 2021 chuyển sang 66.861.100 đồng; Thu: 60.061.932 đồng; Chi: 59.210.000 đồng; Còn tồn: 67.713.032 đồng. 6 tháng năm 2023: Tồn 2022 chuyển sang 67.713.032 đồng; Thu: 58.030.000 đồng; Chi: 13.660.000 đồng; Còn tồn: 112.083.032 đồng.

*** Nhận xét:** Đã xây dựng và ban hành quy chế quản lý và sử dụng các loại quỹ nhân dân đóng góp trên địa bàn¹⁰. Tuy nhiên, UBND xã Ngọc Đường chưa thực hiện công khai việc thu chi các loại quỹ nhân dân đóng góp nêu trên theo quy định (quy định tại khoản 1 điều 12 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018).

+ Việc huy động xã hội hóa: Trong năm 2021 đã Huy động xã hội hóa với tổng kinh phí là 411.797.238đ để thực hiện các công trình (vận động 9 thôn trong xã lắp đặt 46 mắt camera giám sát ANTT với số tiền 160 triệu đồng và thực hiện sửa chữa cải tạo 03 nhà văn hóa với số tiền 251.797.238đ).

*** Nhận xét:** UBND xã chưa thực hiện công khai thu, chi nguồn kinh phí xã hội hoá theo quy định (quy định tại khoản 1 điều 12 luật phòng, chống tham nhũng năm 2018). Chưa chủ động thực hiện kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện xã hội hóa lắp đặt 46 mắt camera giám sát ANTT (việc thực hiện do Ban phát triển thôn đứng ra Hợp đồng với nhà mạng về giá thành, tự quản lý thu, chi, giám sát việc thực hiện).

+ Việc thực hiện đầu tư xây dựng: Trong 3 năm đã triển khai thực hiện 11 đầu điểm công trình, cụ thể:

(1) Công trình Cải tạo sửa chữa nhà văn hoá thôn Bản Cườm 2: Ngày 19/5/2021 đã nghiệm thu công trình hoàn thành để đưa vào sử dụng, tuy nhiên đến thời điểm thanh tra sau hơn 02 năm kể từ ngày nghiệm thu bàn giao, UBND xã Ngọc Đường chưa thực hiện lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền thẩm tra, phê

⁹ Ban hành các Quyết định: Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 07/7/2022; Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 14/7/2023 của UBND xã Ngọc Đường về công khai quyết toán NSNN, quyết toán thu-chi ngân sách năm;

¹⁰ Ban hành các quyết định: Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 31/12/2020, Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 Quyết định số 376/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng các loại quỹ nhân dân đóng góp trên địa bàn

duyet quyết toán vốn đầu tư công trình đã hoàn thành theo đúng quy định (*Điều 47 nghị định 99/2021 /NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý thanh quyết toán vốn đầu tư công: Công trình thuộc nhóm C, thời gian chủ đầu tư lập hồ sơ trình phê duyệt thẩm tra quyết toán là 04 tháng*);

(2) Công trình Xây mới nhà Văn hoá thôn Tà Vải, xã Ngọc Đường: UBND xã Ngọc Đường đã hoàn thành phê duyệt quyết toán tại Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 với KP: 882.178.238 đồng;

(3), (4), (5), (6), (8), Gồm có: (3) Công trình cải tạo, nâng cấp Mương nước (thuỷ lợi) Tà Vải – Bản Tuỳ (đoạn từ đập Tà Vải đến nhà ông Lâm thôn Bản Tuỳ); (4) Cải tạo, nâng cấp mương nước thôn Bản Cườm 2 (Đoạn từ đập tràn tới cầu treo); (5) Cải tạo, nâng cấp Mương Bản Cườm 2 (đoạn từ đập tới nhà ông Lèn); (6) Làm mới Mương Nà Phia thôn Bản Cườm 1 (từ Nà Pồng đến ruộng nhà ông Yêu); (8) Công trình nâng cấp mở rộng đổ bê tông mặt đường, rãnh dọc, kê tả ly âm thôn Bản Cườm 2 (*đoạn từ ngã 3 đập tràn đường HG – Tùng Bá đến cầu Treo Bản Cườm 2*): Hiện nay các công trình đang thuộc diện kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực phân bổ vốn, quản lý vốn đầu tư phát triển; công tác quản lý hoạt động đấu thầu dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2022 trên địa bàn thành phố Hà Giang theo Quyết định số 80/QĐ-SKHĐT ngày 28/9/2023 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư. Do vậy, Đoàn Thanh tra số 01/QĐ-CTTr ngày 12/9/2023 của Chánh thanh tra thành phố Hà Giang không thực hiện kiểm tra hồ sơ đối với 04 công trình nêu trên;

(7) Công trình cải tạo ngõ 183, đường Sơn Hà, thôn Thái Hà, xã Ngọc Đường; Hạng mục: Đổ bê tông mặt đường đoạn giao đường Sơn Hà đến nhà Ông Khuyến: (*Công trình nhà nước hỗ trợ xi măng, nhân dân đóng góp nhân công, vật liệu khác*): UBND xã đã triển khai thi công xây dựng công trình trong năm 2022, hiện nay chưa nghiệm thu công trình hoàn thành để đưa vào dụng.

(9) Cải tạo sửa chữa, nâng cấp nhà văn hoá thôn Nà Báu; Hạng mục: Cải tạo tường, nền, trần, hệ thống điện và các công trình phụ trợ hội trường thôn:

UBND xã đã ban hành quyết định chỉ định nhà thầu đơn vị tổ đội ông Đình Văn Mạnh thi công xây dựng với số tiền 207.139.000 đồng (*NSNN: 200.000.000 đồng; XHH: 7.139.000 đồng*) không đảm bảo theo đúng quy trình hình thức lựa chọn nhà thầu¹¹ và không có hợp đồng thanh lý đơn vị thi công xây dựng.

(10) và (11) bao gồm: (10) Duy tu, Sửa chữa nhà văn hóa thôn Bản Tuyền và (11) Duy tu, Sửa chữa nhà văn hóa thôn Bản Cườm 1: UBND xã đã thực hiện quy trình hình thức lựa chọn nhà thầu cơ bản đảm bảo theo quy định. Công trình đang trong giai đoạn thi công đã thực hiện thanh toán khoảng 82% khối lượng công việc thi công xây dựng.

* **Nhận xét:** UBND xã đã ban hành quyết định công bố công khai dự toán, quyết toán các đầu điểm công trình theo hình thức niêm yết tại trụ sở UBND xã và cuộc họp giao ban tháng của UBND xã; Chưa thực hiện lập biên bản việc niêm yết, công bố, công khai các đầu điểm công trình đã triển khai thực hiện theo quy

¹¹ Khoản 2, Điều 19, Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 quy định đối với gói thầu mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại Điều 59 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ;

định của luật phòng chống tham nhũng; Chưa thực hiện đầy nhanh tiến độ nghiệm thu công trình hoàn thành (*công trình cải tạo ngõ 183, đường Sơn Hà, thôn Thái Hà, xã Ngọc Đường*) và lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình đã hoàn thành theo đúng thời gian quy định (*Công trình Cải tạo sửa chữa nhà văn hoá thôn Bản Cworm 2*); Đã chỉ định thầu để thực hiện công trình cải tạo sửa chữa, nâng cấp nhà văn hoá thôn Nà Báu chưa đảm bảo theo quy trình quy định.

- *Công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị*: UBND xã đã công khai rộng rãi Quyết định số 2223-QĐ/TU ngày 09/12/2019 của Thành ủy Hà Giang về Phê duyệt rà soát, bổ sung quy hoạch Ban chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt cấp ủy, chính quyền xã, xã nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và các văn bản, kế hoạch tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức tại các cuộc họp giao ban cơ quan hàng tuần, qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT- ioffice, Trang TTĐT xã, nhóm tin tức nội bộ thông qua ứng dụng Zalo.

- *Về công khai thủ tục hành chính*:

Tổng số thủ tục hành chính được công khai 222 thủ tục¹² (*Công khai trên phần mềm <https://dichvucong.hagiang.gov.vn> và công khai trên trang thông tin điện tử của xã*).

3.3.2. *Hình thức công khai*:

Công khai tại các cuộc họp của xã (*Có biên bản công khai*); Kỳ họp HĐND xã; Trang thông tin điện tử xã; Hệ thống loa truyền thanh; Niêm yết tại Trụ sở cơ quan.

3.3.3. *Chế độ báo cáo*:

Thực hiện chế độ báo cáo về công tác PCTN theo quy định tại điều 16 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, cụ thể: Báo cáo số 204/BC-UBND, ngày 19/12/2021 của UBND xã về Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021; Báo cáo số 273/BC-UBND, ngày 08/12/2022 của UBND xã về Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022.

3.3.4. *Kết quả ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo quy định tại Mục 2 điều 18 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018*

Hàng năm, đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ thông qua Hội nghị cán bộ, công chức được tập thể cán bộ, công chức xã theo dõi, giám sát và thực hiện, triển khai có hiệu quả. Chỉ đạo thực hiện đúng các quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ mua sắm, quản lý, sử dụng xe công (*01 xe máy để thực hiện*

¹² An toàn đập, hồ chứa thủy điện (2 TTHC); Bảo hiểm (1 TTHC); Bảo trợ xã hội (43 TTHC); Bồi thường nhà nước (1 TTHC); Các cơ sở giáo dục khác (6 TTHC); Chính sách (25 TTHC); Chứng thực (13 TTHC); Dân số - Sức khỏe sinh sản (1 TTHC); Giải quyết khiếu nại (1 TTHC); Giải quyết tố cáo (1 TTHC); Hộ tịch (26 TTHC); Khen thưởng (1 TTHC); Khoa học, Công nghệ và Môi trường (1 TTHC); Môi trường (1 TTHC); Người có công (39 TTHC); Nông nghiệp (1 TTHC); Nuôi con nuôi (3 TTHC); Phổ biến giáo dục pháp luật (6 TTHC); Phòng, chống tệ nạn xã hội (3 TTHC); Phòng, chống thiên tai (6 TTHC); Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác (3 TTHC); Thể dục thể thao (1 V TTHC); Thi đua - khen thưởng (5 TTHC); Thư viện (3 TTHC); Thủy lợi (3 TTHC); Tiếp công dân (1 TTHC); Tôn giáo Chính phủ (10 TTHC); Trẻ em (6 TTHC); Trồng trọt (2 TTHC); Văn hóa (4 TTHC); Việc làm (2 TTHC); Xử lý đơn thư (1 TTHC)

nhiệm vụ TTĐT) trong cơ quan, đơn vị; triệt để tiết kiệm trong các hoạt động: tổng kết, hội nghị, đầu tư xây dựng, hoạt động kỷ niệm các ngày Lễ, Tết khác.

3.3.5. *Kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo Mục 2 điều 19 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018*: Trong niên độ thanh tra, UBND xã chưa phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

3.3.6. *Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử theo Mục 3 điều 20 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018*:

- Về quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn: 100% lãnh đạo xã thực hiện đúng quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn. Trong kỳ báo cáo, UBND xã chưa nhận được phản ánh, khiếu nại của nhân dân liên quan đến quy tắc ứng xử, quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

Tổ chức thực hiện các chuẩn mực đạo đức, lối sống, tinh thần và thái độ phục vụ nhân dân theo tinh thần của Chỉ thị số 32/2006/CT-TTg ngày 07/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ, công chức tại cơ quan theo tinh thần Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg ngày 31/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ; Thực hiện văn hóa công sở theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ. Trong niên độ thanh tra (*qua hồ sơ, tài liệu do UBND xã cung cấp về tiếp công dân, tiếp nhận đơn, khiếu nại, tố cáo, đề nghị, kiến nghị*), UBND xã tiếp nhận ý kiến, kiến nghị, phản ánh hoặc đơn về các vấn đề liên quan đến quy tắc ứng xử (*cửa quyền, hách dịch, nhũng nhiễu, gây phiền hà*) của công chức trong đơn vị, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ với cá nhân, tổ chức có liên quan. Không có cán bộ, công chức vi phạm đạo đức công vụ, việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc nghề nghiệp (*theo kết quả kiểm tra công vụ của UBND thành phố hàng năm*).

3.3.7. *Việc tặng quà và nhận quà tặng theo quy định tại Điều 22, Luật phòng chống tham nhũng năm 2018 và Mục II Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng chống tham nhũng*:

Trong niên độ thanh tra, 100% cán bộ, lãnh đạo xã không nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình.

3.3.8. *Kết quả kiểm soát xung đột lợi ích*:

Trong niên độ thanh tra, không phát hiện trường hợp xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 29, Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tham nhũng năm 2018.

3.3.9. *Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác*:

Trong niên độ thanh tra UBND xã có tổng số 6 đồng chí được chuyển đổi vị trí công tác: Thực hiện theo Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 25/11/2020 của UBND tỉnh về Tổ chức bộ máy, biên chế của xã được sắp xếp lại đảm bảo đúng quy định, cụ thể: Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức Địa chính- NN-XD&MT (*phụ trách ĐC, GT, XD, TN, MT và XD NTM*); Bí thư Đoàn thanh niên;

Công chức Văn phòng Đảng ủy; Công chức Văn hóa xã hội; Công chức Văn phòng – thống kê (*phụ trách Chỉ huy phó Quân sự và công tác thi đua khen thưởng*).

3.3.10. Kết quả thực hiện cải cách hành chính (Thực hiện cải cách hành chính theo quy định tại Điều 27 Luật phòng chống tham nhũng năm 2018):

UBND xã xây dựng kế hoạch CCHC hằng năm, Quy chế hoạt động của bộ phận Một cửa, Quyết định phân công cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận Một cửa và Quyết định phân công cán bộ, công chức đầu mối kiểm soát TTHC xã Ngọc Đường¹³; Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa và cắt giảm thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Tỉnh, Thành phố, trong kỳ báo cáo không có TTHC đề nghị cắt giảm. 100% thủ tục hành chính, phí, lệ phí và lịch làm việc của công chức thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết TTHC được niêm yết công khai tại Bộ phận Một cửa, Trang TTĐT xã; Công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính; mở sổ theo dõi việc tiếp nhận và trả kết quả, phiếu hẹn trả cho người dân, tổ chức khi đến giao dịch theo quy định. Tăng cường tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công tại đơn vị; Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức của xã. Trong kỳ báo cáo, Hoàn thành công bố thủ tục hành chính nội bộ của xã Ngọc Đường (*theo Quyết định số 76/QĐ-UBND, ngày 18/5/2023 của UBND xã về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ xã Ngọc Đường*).

3.3.11. Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý:

Chú trọng nâng cao năng lực, đẩy mạnh sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức và hoạt động của xã, nhất là trong công tác giải quyết TTHC tại bộ phận Một cửa; thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua hệ thống Thông tin Một cửa điện tử của tỉnh (*Địa chỉ: <http://dvctphg.hagiang.gov.vn>*). Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND thành phố, từ tháng 6/2023 UBND xã đã triển khai tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính VNPT iGate. Thực hiện hiệu quả việc chỉ đạo, trao đổi công việc, thông tin báo cáo và cập nhật, công khai thủ tục hành chính đến cơ sở thông qua các ứng dụng Zalo, facebook (*Qua ứng dụng zalo có: 01 nhóm Đảng ủy với các Chi bộ; 01 nhóm UBND xã với các trưởng thôn; 9 nhóm Bí thư Chi bộ với Đảng viên; 9 nhóm trưởng thôn với nhân dân; Qua facebook có 01 Trang tuyên truyền – Truyền thông xã Ngọc Đường*). Xã bố trí đủ 19 bộ máy tính có kết nối mạng internet cho 19 cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ. 19/19 cán bộ, công chức có tài khoản Hệ thống Văn phòng điện tử

¹³Cụ thể:

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 26/11/2021 cải cách hành chính Nhà nước trên địa bàn xã Ngọc Đường giai đoạn 2021-2025. Kế hoạch số: 84/KH-UBND ngày 01/12/2020 về cải cách hành chính xã Ngọc Đường năm 2021. Kế hoạch số: 75/KH-UBND ngày 16/12/2021 về cải cách hành chính xã Ngọc Đường năm 2022 trong đó đã xác định đầy đủ các nhiệm vụ cải cách hành chính. Kế hoạch số: 131/KH-UBND ngày 16/12/2022 về cải cách hành chính xã Ngọc Đường năm 2023 trong đó đã xác định đầy đủ các nhiệm vụ cải cách hành chính;

- UBND xã đã ban hành Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND xã Ngọc Đường và Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 06/7/2021 về việc kiện toàn bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã Ngọc Đường

- Quyết định số 494/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về việc phê duyệt danh sách, cán bộ lãnh đạo, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC xã.

VNPT-Ioffice, việc khai thác sử dụng đảm bảo triệt để và hiệu quả; UBND xã sử dụng ký số tổ chức (*con dấu*), 3/3 lãnh đạo UBND xã sử dụng chữ ký số cá nhân, 100% văn bản được ban hành qua hệ thống Văn phòng điện tử VNPT-Ioffice và được ký số cá nhân và tổ chức; duy trì hệ thống tin nhắn thông tin các văn bản, các công việc từ UBND xã đến nhân dân.

3.3.12. Việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt

Trong niên độ thanh tra, tất cả các khoản thu nhập từ lương, phụ cấp, tiền lễ tết của cán bộ, công chức, UBND xã thực hiện thanh toán qua tài khoản ngân hàng; các giao dịch dịch vụ điện, nước, mua sắm tài sản, văn phòng phẩm... được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản theo quy định.

3.4. Công tác kê khai tài sản, thu nhập

Kết quả kê khai tài sản, thu nhập (*theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập*), cụ thể:

- Năm 2021:

+ Tháng 3/2021: 21/21 trường hợp phải kê khai lần đầu đã kê khai theo quy định (*Báo cáo số 31/BC-UBND, ngày 31/3/2021 của UBND xã*).

+ Tháng 12/2021: 10/10 trường hợp thuộc diện kê khai hằng năm đã thực hiện kê khai đầy đủ theo quy định (*Báo cáo số 223 /BC-UBND, ngày 30/12/2021 của UBND xã*).

- Năm 2022: 06/06 trường hợp thuộc diện kê khai tài sản thực hiện kê khai đảm bảo theo quy định (*Báo cáo số 305/BC-UBND, ngày 30/12/2022 của UBND xã*).

- 100% Bản kê khai của các trường hợp thuộc diện phải kê khai tài sản được công khai bằng hình thức thông qua cuộc họp toàn thể cán bộ, công chức xã (*Biên bản công khai kèm theo*).

3.5. *Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu (quy định tại khoản 1 Điều 4 của Luật phòng chống tham nhũng năm 2018).*

Hằng năm UBND xã đã xây dựng và triển khai kế hoạch phòng, chống tham nhũng, cụ thể: Kế hoạch số 12/KH-UBND, ngày 01/03/2021; Kế hoạch số 11/KH-UBND, ngày 24/01/2022; Kế hoạch số 09/KH-UBND, ngày 01/02/2023.

100% cán bộ, công chức gương mẫu, liêm khiết, chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, quy tắc ứng xử.

Trong niên độ thanh tra, theo báo cáo, tại xã không xảy ra hành vi tham nhũng.

3.6. Tổ chức giải quyết khiếu nại, tố cáo về phòng, chống tham nhũng.

Trong niên độ thanh tra, theo báo cáo Ủy ban nhân dân xã chưa tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo liên quan đến tham nhũng, phòng, chống tham nhũng.

3.7. *Chế độ báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp về công tác phòng, chống tham nhũng.*

Hằng năm, Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng tới HĐND cùng cấp theo quy định trong các kỳ họp của hội đồng nhân dân

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm:

Việc tiếp công dân, xử lý đơn thư được thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy định, góp phần hạn chế đơn thư khiếu nại, tố cáo phát sinh và vượt cấp. Chấp hành lập sổ tiếp công dân theo đúng mẫu quy định;

Việc xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại tố cáo được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Trong niên độ báo cáo, xã không có đơn khiếu nại, tố cáo; các đơn kiến nghị, đề nghị được chỉ đạo giải quyết kịp thời, không có tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; không có đơn thư phức tạp kéo dài. Thực hiện việc báo cáo kết quả thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, đề nghị theo quy định

Trong công tác phòng, chống tham nhũng, UBND xã đã Ban hành và triển khai hiệu quả kế hoạch phòng, chống tham nhũng hằng năm. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về PCTN được thực hiện thường xuyên thông qua nhiều hình thức, góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức và nhân dân trong xã. Việc phòng ngừa tham nhũng được thực hiện đảm bảo tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan; trong cải cách hành chính; trong thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện quy tắc ứng xử và chuyển đổi vị công tác của cán bộ, công chức; thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập...

2. Tồn tại, hạn chế:

2.1. Công tác tiếp công dân:

- Chưa ghi chép đầy đủ nội dung theo yêu cầu vào sổ tiếp công dân (*cột số 3 sổ tiếp công dân theo mẫu ban hành tại Thông tư 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 và cột 4 sổ tiếp công dân theo mẫu Thông tư 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 sổ tiếp công dân chưa ghi số chứng minh thư nhân dân, hộ chiếu của công dân*). Sổ tiếp công dân có ghi cả các buổi giải quyết đơn thư của công dân;

- Số lượng buổi tiếp công dân định kỳ trong năm của chủ tịch rất ít, chưa đảm bảo số buổi theo quy chế;

- Các buổi tiếp công dân chưa lập đầy đủ biên bản ghi chép việc tiếp công dân (*năm 2021: 02/17 lượt tiếp có biên bản ghi chép việc tiếp công dân; Năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023: 15 lượt tiếp không có biên bản ghi chép việc tiếp công dân*).

- Khi kết thúc việc tiếp công dân Chủ tịch UBND xã Ngọc Đường, công chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân chưa tham mưu thông báo kết luận, văn bản trả lời, giải quyết để trả lời cho công dân được biết;

- Đã chi số tiền 6.050.000 đồng bồi dưỡng thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết đơn thư không đúng quy định, bao gồm: Số tiền 2.400.000 đồng chi cho bà Bùi Thị Nguyệt - công chức địa chính, GTXD, TNMT & XDNTM không đúng đối tượng được hưởng chế độ bồi dưỡng theo quy định (*trong đó có: chi năm 2021 là 1.500.000đ + chi năm 2022 là 1.300.000đ-400.000đ*) + số tiền 100.000 đồng chi trả thừa 01 buổi bồi dưỡng thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân cho bà Vui - công chức Văn phòng (*theo bảng chấm công, năm 2022, bà Vui có tham gia thực hiện 12 buổi tiếp công dân, tuy nhiên danh sách chi bồi dưỡng tiếp công dân cho*

bà Vui - công chức Văn phòng tổng số 13 buổi) + số tiền 2.150.000 đồng bồi dưỡng cho cán bộ công chức làm nhiệm vụ giải quyết đơn thư (Năm 2021 là 1.100.000đ + năm 2022 là 1.050.000đ) không theo đúng quy định + số tiền 1.400.000 đồng chi trả bồi dưỡng cho người làm nhiệm vụ tiếp công dân vào các ngày nghỉ thứ Bảy, Chủ nhật không đúng với lịch tiếp công dân đã được quy định (ông Kiều Đức Thành - Chủ tịch UBND xã Ngọc Đường 04 buổi = 400.000đ, bà Hoàng Thị Oanh - công chức Tư pháp - hộ tịch 02 buổi = 200.000đ, bà Hoàng Thị Vui - công chức 04 buổi = 400.000đ, bà Bùi Thị Nguyệt - công chức địa chính, GTXD, TNMT & XDNTM 04 buổi = 400.000đ).

- Chưa thực hiện chi trả bồi dưỡng kịp thời cho người đã thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư trong 9 tháng đầu năm 2023 theo quy định.

2.2. Công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Việc giải quyết đơn thư theo hình thức hòa giải thành đạt còn rất ít. Trong niên độ thanh tra, chưa chi trả bồi dưỡng cho người được phân công thực hiện nhiệm vụ xử lý đơn thư theo chế độ quy định.

2.3. Về công tác phòng chống tham nhũng.

- UBND xã Ngọc Đường chưa thực hiện công khai việc thu chi các loại quỹ nhân dân đóng góp và khoản xã hội hóa theo quy định tại khoản 1 điều 12 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018;

- Trong việc thực hiện đầu tư xây dựng:

UBND xã đã ban hành quyết định công bố công khai dự toán, quyết toán các đầu điểm công trình theo hình thức niêm yết tại trụ sở UBND xã và cuộc họp giao ban tháng của UBND xã; Chưa thực hiện công bố, công khai danh mục các đầu điểm công trình đã triển khai thực hiện theo quy định của luật phòng, chống tham nhũng; Chưa thực hiện lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình đã hoàn thành theo đúng quy định (Công trình Cải tạo sửa chữa nhà văn hoá thôn Bản Cworm 2); Đã chỉ định thầu để thực hiện công trình Cải tạo sửa chữa, nâng cấp nhà văn hoá thôn Nà Bấu chưa đảm bảo theo quy trình quy định. Chưa chủ động thực hiện vai trò kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện việc huy động xã hội hóa đảm bảo bảo tiết kiệm, hiệu quả trong đầu tư xây dựng;

3. Nguyên nhân

Công tác chỉ đạo điều hành của UBND xã chưa quyết liệt, thường xuyên. Tinh thần trách nhiệm, nghiên cứu văn bản pháp luật để áp dụng trong thực hiện nhiệm vụ của công chức còn hạn chế; một số thành viên tổ hòa giải chưa phát huy hết tinh thần trách nhiệm trong tham gia giải quyết vụ việc; chưa phân công công chức giúp tham mưu công tác phòng, chống tham nhũng. Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa thực sự hiệu quả.

Đội ngũ công chức của xã thường kiêm nhiệm nhiều công việc khác nhau, do đó chưa tập trung nghiên cứu và tham mưu cho UBND xã trong việc tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn thư và việc triển khai thực hiện đầu tư xây dựng theo đúng trình tự, quy định.

4. Trách nhiệm.

Để xảy ra tồn tại, hạn chế nêu trên thuộc về cá nhân ông Kiều Đức Thành - Chủ tịch UBND xã Ngọc Đường với cương vị người đứng đầu cơ quan đơn vị, chịu trách nhiệm chính; Bà Hoàng Thị Oanh - công chức Tư pháp - hộ tịch và bà Hoàng Thị Vui - công chức Văn phòng trong việc thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư; Bà Hoàng Thị Hương Ly - công chức kế toán trong việc tham mưu thực hiện thanh toán chế độ chính sách hỗ trợ cho người làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và triển khai thực hiện quản lý dự án đầu tư xây dựng; Bà Bùi Thị Nguyệt - công chức phụ trách địa chính, giao thông xây dựng, TN&MT và xây dựng nông thôn mới trong việc thực hiện đầu tư xây dựng.

IV. BIỆN PHÁP XỬ LÝ KHẮC PHỤC.

1. Biện pháp xử lý: Chủ tịch UBND xã Ngọc Đường và các cá nhân có liên quan được giao nhiệm vụ nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm trong việc thực hiện công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư và phòng, chống tham nhũng còn để xảy ra tồn tại, hạn chế nêu trên.

2. Biện pháp khắc phục:

- Ban hành văn bản quán triệt thực hiện các văn bản pháp luật: Luật phòng, chống tham nhũng, Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo đến tất cả cán bộ, công chức, người hoạt động bán chuyên trách của xã và nhân dân trên địa bàn biết thực hiện;

- Thực hiện công khai đầy đủ lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã và lịch tiếp công dân thường xuyên theo nhiều hình thức (*thông tin đại chúng, niêm yết tại trụ sở UBND xã, trụ sở các thôn, bản, ...*) để toàn thể nhân dân được biết. Tổ chức thực hiện tiếp công dân theo đúng lịch quy định và có biên bản ghi chép toàn bộ nội dung buổi tiếp công dân;

- Hoàn chỉnh việc ghi chép đầy đủ các thông tin còn thiếu vào sổ Tiếp công dân theo đúng quy định;

- Ban hành đầy đủ thông báo kết quả, văn bản trả lời, hướng dẫn sau các buổi tiếp công dân để gửi cho công dân đã đến tiếp được biết;

- Rà soát để thực hiện chi trả chế độ bồi dưỡng người đã thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư trong năm 2023 đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, đúng định mức hỗ trợ theo quy định hiện hành. Tuyệt đối không chi trả bồi dưỡng chế độ cho người thực hiện nhiệm vụ giải quyết đơn thư, người không được phân công thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư;

- Tổ chức thực hiện công khai đầy đủ khoản thu, chi các loại quỹ do nhân dân đã đóng góp và khoản kinh phí đã huy động xã hội hóa và niêm yết công khai danh mục đầu điểm các công trình đã triển khai thực hiện theo đúng quy định để toàn thể nhân dân được biết và theo dõi, giám sát;

- Ban hành văn bản chấn chỉnh trong việc thực hiện trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng các dự án (*công tác đấu thầu, giám sát, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán*) các công trình được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư, công trình huy động xã hội hóa trên địa bàn đảm bảo đúng quy định;

- Hoàn chỉnh lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư công trình Cải tạo sửa chữa nhà văn hoá thôn Bản Cườm 2 đã hoàn thành để trình cấp có thẩm quyền thẩm tra, phê duyệt theo đúng quy định;

- Thu hồi nộp ngân sách tổng số tiền 6.050.000 đồng do đã chi trả bồi dưỡng thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết đơn thư không đúng quy định, bao gồm:

+ Số tiền 2.400.000đồng chi cho bà Bùi Thị Nguyệt - công chức địa chính, GTXD, TNMT & XDNTM không đúng đối tượng được hưởng chế độ bồi dưỡng theo quy định (*trong đó có: chi năm 2021 là 1.500.000đ + chi năm 2022 là 1.300.000đ-400.000đ*);

+ Số tiền 100.000 đồng chi trả thừa 01 buổi bồi dưỡng thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân cho bà Vui - công chức Văn phòng (*theo bảng chấm công, năm 2022, bà Vui có tham gia thực hiện 12 buổi tiếp công dân, tuy nhiên danh sách chi bồi dưỡng tiếp công dân cho bà Vui - công chức Văn phòng tổng số 13 buổi*);

+ Số tiền 2.150.000đồng bồi dưỡng cho cán bộ công chức làm nhiệm vụ giải quyết đơn thư (*Năm 2021 là 1.100.000đ + năm 2022 là 1.050.000đ*) không theo đúng quy định;

+ Số tiền 1.400.000đồng chi trả bồi dưỡng cho người làm nhiệm vụ giải quyết đơn thư vào các ngày nghỉ thứ Bảy, Chủ nhật không đúng với quy định (*ông Kiều Đức Thành - Chủ tịch UBND xã Ngọc Đường 04 buổi = 400.000đ, bà Hoàng Thị Oanh - công chức Tư pháp - hộ tịch 02 buổi = 200.000đ và bà Hoàng Thị Vui - công chức Văn phòng 04 buổi = 400.000đ, Bùi Thị Nguyệt - công chức địa chính, GTXD, TNMT & XDNTM 04 buổi = 400.000đ*).

Yêu cầu Chủ tịch UBND xã Ngọc Đường có trách nhiệm tổ chức thực hiện đầy đủ các biện pháp xử lý, khắc phục nêu trên. Báo cáo kết quả thực hiện có kèm theo tài liệu minh chứng đã thực hiện gửi về UBND Thành phố và Thanh tra Thành phố thời gian trước ngày 31/12/2023.

Trên đây là kết luận của Chánh Thanh tra Thành phố về Thanh tra việc chấp hành pháp luật tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh và phòng chống tham nhũng đối với UBND xã Ngọc Đường, thành phố Hà Giang (*Giai đoạn 01/01/2021 đến 30/6/2023*).

Nơi nhận:

- TTr Thành ủy;
- TTr HĐND Thành phố;
- CT, PCT UBND Thành phố;
- UBKT Thành ủy;
- UBND xã Ngọc Đường;
- Phòng Nội vụ Thành phố;
- Đoàn thanh tra;
- TTVH, TT&DL TP (*Đăng tải trên cổng TTĐT TP*);
- Lưu VT, HSTTr.

CHÁNH THANH TRA

Kiều Văn Bắc